

Bản án số: 322/2022/HS-ST

Ngày: 08 – 12 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Sơn;
2. Ông Thái Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 357/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 344/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Phát Đ, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: 112/15A khu phố C, phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Chí K và bà Nguyễn Hồng C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản theo Bản án số 175/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/9/2015.

- Ngày 19/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 104/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2022 đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Huỳnh Thanh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/8/2022, Công an phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tuần tra tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, khi đi đến trước nhà tại địa chỉ: Số 15 đường PCT, khu phố C, phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện bị cáo Mai Phát Đ điều khiển xe mô tô biển số 61FA - 4372 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Lúc này, Đ bỏ lại xe mô tô và chạy bộ được khoảng 50 mét, Đ lấy từ bên trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng rồi ném xuống đường thì bị lực lượng công an bắt giữ. Đ khai nhận túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá của Đ cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên công an phường LT lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Đ về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/8/2022, Đ đi đến khu vực khu phố Nguyễn Trãi, phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp đối tượng tên “Dũng lít” (khoảng 40 tuổi, dáng người ốm, cao khoảng 1,60 mét, da ngăm đen, tóc cắt ngắn) xin ma túy để sử dụng nên “Dũng lít” đưa cho Đ 01 (một) túi ma túy đá, Đ cất giấu trong người tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn ma túy tổng hợp; 01 xe mô tô biển số 61FA - 4372.

Kết luận giám định số 397/KL-KTHS(MT) ngày 19/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 0,3086 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 350/CT-VKS-TA ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Mai Phát Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Phát Đ mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số: 397/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương chứa chất ma túy, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô có gắn biển số 61FA - 4372 (số khung: C50-94487224, số máy: C50E-9448958) là phương tiện Mai Phát Đ sử dụng tại thời điểm thực hiện tội phạm, quá trình điều tra xác định biển số xe trên là của xe mô tô có số khung: 3090464, số máy: 3090820 do ông Ngô Văn Sanh đang đứng tên chủ sở hữu và hiện ông Sanh đang sử dụng. Ông Sanh không yêu cầu gì đối với chiếc biển số 61FA - 4372 nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda số loại C50, số khung: C50-94487224, số máy: C50E-9448958 có số khung, số máy không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa. Bị cáo Đ khai nhận mượn xe mô tô trên của 01 người tên “Nguyễn Thị A” (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) ở khu vực khu phố Long Thới, phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người có tên “Nguyễn Thị A” và thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không có ai đến liên hệ làm việc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo Mai Phát Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng, thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/8/2022, tại khu vực trước căn nhà số 15 đường PCT, khu phố C, phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Mai Phát Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,3086 gam thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh, bình thường của con người. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên, do đó cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội “Cuồng đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số: 397/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương chứa chất ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 biển số xe 61FA - 4372 quá trình điều tra xác định biển số xe trên là của xe mô tô có số khung: 3090464, số máy: 3090820 do ông Ngô Văn Sanh đang đứng tên chủ sở hữu và hiện ông Sanh đang sử dụng. Ông Sanh không yêu cầu gì đối với chiếc biển số 61FA - 4372 nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda số loại C50, số khung: C50-94487224, số máy: C50E-9448958 bị cáo Đ khai nhận mượn xe mô tô trên của 01 người tên “Nguyễn Thị A”. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người có tên “Nguyễn Thị A” và thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với đối tượng tên “D lít” đã đưa ma túy cho bị cáo Đ để sử dụng, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mai Phát Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Mai Phát Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda số loại C50, số khung: C50-94487224, số máy: C50E-9448958.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong ghi số: 397/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương và 01 biển số xe 61FA – 4372.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2022).

3. Về án phí:

Bị cáo Mai Phát Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Quang Ngọc Nhân